

K

hông gian kinh tế, vùng kinh tế là những khái niệm cơ bản quan trọng hàng đầu của khoa học kinh tế vùng.

Trong khoảng 3 thập kỷ gần đây, số lượng công trình nghiên cứu tăng lên rất nhiều về những vấn đề lý thuyết và thực tiễn tổ chức không gian (hay tổ chức lãnh thổ), kế hoạch hóa lãnh thổ... Bên cạnh không ít những bất đồng còn tồn tại, những tiếp cận nhiều chiều làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề dẫn đến những luận điểm mới, thậm chí, theo sự đánh giá của một số nhà khoa học, một "lý thuyết hiện đại về không gian kinh tế, hướng về khái niệm mục tiêu và phân tích hệ thống" (1).

Hiện nay ở nước ta đang tiến hành lập quy hoạch tổng thể Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng bằng sông Hồng, đặc biệt Chính phủ đã triển khai nghiên cứu "Địa bàn kinh tế trọng điểm" ở phía Bắc, phía Nam và miền Trung.

Có rất nhiều vấn đề lý luận được đặt ra về "Tổ chức và lãnh thổ"; "Tổ chức không gian"; "Cực phát triển"; "Cực tăng trưởng"; "Cực liên kết"; "Vùng phân cực"; "Vùng phát triển"; "Vùng động lực" v.v...

Trong khuôn khổ hạn hẹp của bài báo, chúng tôi chỉ mong đưa ra vài suy nghĩ ban đầu góp phần gợi ý cho những hướng tìm tòi, thảo luận, có thể có ích phần nào cho vấn đề nghiên cứu về tổ chức không gian trong điều kiện chuyển từ nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường ở nước ta.

Chúng tôi xin lần lượt trình bày các khái niệm sau:

1. Không gian kinh tế - Vùng kinh tế

Không gian kinh tế, vùng kinh tế là những khái niệm khác nhau nhưng tương ứng và bổ sung cho nhau, khi nói đến sự phân tích về không gian thì cũng phù hợp với vùng và ngược lại.

O đây chúng ta cần làm rõ khái niệm về không gian kinh tế, không gian địa lý, không gian địa lý kinh tế.

1.1. Không gian địa lý

Theo định nghĩa của O.Dollfus năm 1970, "Không gian địa lý là bề mặt trái đất và sinh quyển". Còn theo I.Gottmann đó là: "Không gian con người có thể tới được, sử dụng được".

Không gian địa lý tương đối ổn định và được xác định bởi những đường ranh giới quy ước rõ ràng. Không gian địa lý của một nước giới hạn trong các đường biên giới chính trị của lãnh thổ nước đó.

1.2. Không gian kinh tế

Có rất nhiều định nghĩa về không gian kinh tế, ở đây chúng tôi chỉ đưa ra hai định nghĩa sau:

VE TÔ CHỨC KHÔNG GIAN KINH TẾ

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

ĐẶNG VĂN PHAN - TRẦN VĂN THỐNG



Theo nhà kinh tế học F.Perroux - 1964 thì "Các không gian kinh tế được xác định bởi những liên hệ kinh tế, tồn tại giữa các yếu tố kinh tế". Còn theo

J.R.Boudeville - 1972 thì "Không gian kinh tế vừa là không gian địa lý, vừa là không gian toán học... là sự áp dụng toán học vào không gian địa lý. Là nơi phân bố các liên hệ kỹ thuật và các quan hệ ứng xử giữa người sản xuất và người tiêu thụ". Có nghĩa không gian kinh tế là nơi diễn ra những liên hệ giữa hai tổng thể: các hoạt động kinh tế và các vị trí địa lý.

Xét về khía cạnh những vật thể định vị về mặt không gian thì không gian kinh tế có thể nhỏ hơn không gian địa lý, song nếu xét về mặt tổng thể những liên hệ kinh tế thì không gian kinh tế lại vượt ra ngoài không gian địa lý của một nước, một vùng.

F.Perroux

(2) quy các không gian kinh tế về 3 sau:

- * Không gian kinh tế xét phương diện là nội dung kế hoạch
- * Không gian kinh tế được cấu trúc bởi trường lực (lực hút và lực đẩy);
- * Không gian kinh tế được cấu trúc bởi tổng thể đồng nhất;

Trong thực tiễn hiện nay ở đang phát triển nền kinh tế hàng theo cơ chế thị trường, theo chúng nên lựa chọn loại không gian kinh được coi là trường lực (lực hút và đẩy). Bởi vì với tính cách là trường không gian kinh tế gồm các trung tâm (hay cực-pole), phát ra các lực ly tâm và thu hút các lực hướng tâm. Mỗi trung tâm tạo ra sức hút và sức đẩy một trường lực riêng, biểu hiện qua dòng trao đổi về hàng hóa, thông tin, tiền tệ tương ứng với quy mô của r

O đây cần làm sáng tỏ sự p biệt giữa không gian kinh tế và v kinh tế. Sự khác nhau giữa không g kinh tế và vùng kinh tế ở chỗ: V kinh tế tất yếu phải liên tục, phải g những đơn vị địa lý, đơn vị không g gần nhau, tiếp giáp nhau và có nh ranh giới chung với nhau, còn kh không gian kinh tế có thể gián đoạn, nó là r tổng thể những dữ kiện kinh tế p bố ở những vị trí phân tán, được h hợp lại theo một số tiêu chuẩn nào (ví dụ: một nhóm cơ sở sản xuất k doanh thuộc một liên hiệp cùng ngà như liên hiệp xi nghiệp chè, thuốc đầu thực vật...)

Như vậy, trong thực tiễn chỉ t tại không gian đồng nhất, chứ kh có vùng đồng nhất. Các vùng kinh phát triển theo xu hướng có tính c luật là phân dị (khác biệt) và đa d hóa cơ cấu. Đây chính là một yếu c đang đặt ra trong nền kinh tế nước

Nhiệm vụ chủ yếu của chính s phát triển kinh tế - xã hội là phải x định đúng một cơ cấu kinh tế đặc t của mỗi vùng, phù hợp với những t năng và nguồn lực phát triển.

Do vùng kinh tế thể hiện t

phân dị và đa dạng hóa cơ cấu cho nên xuất hiện khái niệm *vùng phân cực*.

Khái niệm vùng phân cực xuất phát từ hai nguồn gốc. Nguồn gốc thứ nhất là quan niệm địa lý, người ta quan sát thấy sự lan rộng ảnh hưởng về thương mại của các thành phố và sự tồn tại của các điểm dân cư kinh tế, vệ tinh lớn nhỏ. Vùng phân cực lúc đầu gắn liền với hệ thống đô thị, sau này được mở rộng ra toàn lãnh thổ của một vùng, một quốc gia.

Nguồn gốc thứ hai là về kỹ thuật - kinh tế: sự quan sát các hệ thống liên ngành. Phân tích các sự trao đổi và ảnh hưởng lẫn nhau giữa các ngành kinh tế phân bố trên lãnh thổ thì thấy rằng chúng không đối xứng và có thể xếp theo thang bậc. Nhà kinh tế F.Perroux là người đầu tiên phát hiện và nêu ra tất cả tầm quan trọng của hiện tượng này.

Có thể đi đến định nghĩa vùng phân cực như sau:

"Vùng phân cực là một không gian không đồng nhất, các bộ phận khác nhau của nó có tính chất bổ sung lẫn nhau và duy trì với một cực chủ đạo (chi phối) nhiều trao đổi hơn bất kỳ một cực nào khác có cùng quy mô, tầm cỡ chi phối một vùng kề bên" (3)

Định nghĩa nêu bật vai trò các cực kinh tế. Do đó, một định nghĩa khác như sau: *"Vùng phân cực là tổng thể những liên hệ có thang bậc tồn tại giữa các cực kinh tế, tùy theo các dòng nối liền chúng với nhau"* (4)

Khái niệm vùng phân cực tập trung sự chú ý vào vai trò các trung tâm, đặc biệt là các trung tâm lớn.

Để xác định vùng phân cực người ta dựa trên các đặc trưng chủ yếu của nó bao gồm các liên hệ (liên kết).

Các liên hệ thể hiện về ba mặt đó là liên hệ địa lý, liên hệ công nghệ và liên hệ kinh tế:

* Liên hệ địa lý là sự tồn tại một đường liên lạc giữa hai điểm, đi theo chiều nào cũng được.

* Liên hệ công nghệ phản ánh các quy luật kỹ thuật của sản xuất ở một trình độ kỹ thuật và công nghệ nhất định. Có thể biểu thị chúng bằng một ma trận LEONTIEF, hay một đồ thị dạng cây có định hướng, ví dụ những liên hệ kỹ thuật nằm trong một dây chuyền sản xuất như kiểu chu trình năng lượng sản xuất của Kôlôxôpxki.

* Liên hệ kinh tế biểu hiện rõ ràng nhất trong các hiện tượng dòng: dòng dân cư, dòng sản phẩm và dịch vụ, dòng tiền tệ, dòng thông tin liên lạc. Về mặt không gian, cường độ (mật độ) các dòng biểu hiện khác nhau theo các khu vực khác nhau của vùng. Những đặc điểm đó phản ánh trình độ liên kết trong vùng mạnh hay yếu.

2. Không gian địa lý kinh tế

Trong cuốn *Thuật ngữ Địa lý kinh tế - xã hội* (1988) của E.B.Alaiev,

người ta đã đưa ra thêm khái niệm về không gian địa lý kinh tế như sau: "Sự giao nhau giữa các trường địa lý và trường kinh tế tác động qua lại lẫn nhau tạo thành không gian địa lý kinh tế, không gian địa lý kinh tế được đặc trưng bởi tính phức tạp do sự có mặt và sự tác động qua lại của nhiều đối tượng".

Việc diễn giải về không gian kinh tế dưới góc độ địa lý (tức là việc tạo lập không gian địa lý kinh tế) là một phương pháp phân tích rất có hiệu quả về tổ chức không gian.

3. Khái niệm về cực phát triển, cực tăng trưởng và cực liên kết

3.1. Cực phát triển: Là một phức hợp trong đó có một hoạt động động lực mà các hoạt động khác xoay quanh nó, nhờ đó có những tác động lôi cuốn quan trọng đối với các khu vực xung quanh, các cực vệ tinh và toàn bộ nền kinh tế vùng.

3.2. Cực tăng trưởng: Là một tổng thể, một phức hợp những hoạt động nội lực và ngoại lực, chịu ảnh hưởng thúc đẩy từ bên ngoài của một cực phát triển, nhịp độ phát triển của các cực tăng trưởng thường là mạnh, bởi chúng phản ứng mạnh và sâu đối với những sức thúc đẩy, sức lôi cuốn từ các cực phát triển.

3.3. Cực liên kết: Là một cực phát triển gắn kết hai hệ thống kinh tế cho đến lúc đó chưa có mối liên hệ nào, nhờ đó không chỉ tác dụng lôi cuốn tăng lên, mà tác dụng lôi cuốn của các cực tăng trưởng vệ tinh cũng tăng lên.

Để xác định và phân loại cực người ta dựa trên tiêu chuẩn thang bậc, đó là "yếu tố chìa khóa" của sự phân cực.

Tiêu chuẩn chủ yếu là thang bậc địa lý (hay thang bậc vùng) thể hiện qua việc xác định đại lượng các dòng trao đổi (đi theo các đường giao thông, đường điện thoại) giữa các cực, các dòng được đặc trưng bằng các thông số định hướng khác nhau. Xếp thứ hạng theo độ lớn các thông số định hướng ấy, sẽ làm biểu hiện mức độ phân cực, mức độ chi phối - bị chi phối (phụ thuộc), sức hút của cực này đối với cực khác. Đầu tiên phải biết đại lượng các dòng vào và ra giữa các cực. Sau đó, xếp thứ hạng các dòng theo độ lớn, chủ yếu là giữ lại liên hệ chính, liên hệ có trọng lượng lớn nhất. Kết quả xếp thứ hạng sẽ chia ra các cực và các vệ tinh, sức hút của cực và mức độ phụ thuộc của vệ tinh. Có thể trình bày kết quả bằng đồ thị gia quyền và ma trận định lượng.

(1) J.R.Boudeville, *Tổ chức lãnh thổ và phân cực*, Paris, 1972 trang 10

(2) F.Perroux, *Kinh tế thế kỷ 20*, Paris. P.V.F. 1964, trang 7, 123-141

(3), (4) J.R. Boudeville, *Tổ chức lãnh thổ...*, trang 31, 67

Có thể đọc thêm:

1. E.B.Alaiev, *Thuật ngữ địa lý kinh tế - xã hội*, M. 1988

2. YU.G.Xauskin, *Những vấn đề địa lý kinh tế hiện nay trên thế giới*, Tập II, NXB Giáo dục - 1981

3. Nguyễn Xuân Ngọc, *Bàn về khoa học kinh tế vùng ở VN* (Tài liệu đánh máy)

RAO VẬT QUẢNG CÁO

CẦN NGƯỜI

1. Nam kế toán trưởng thương mại: tuổi từ 20 đến 30. Biết tiếng Hoa càng tốt
2. Nữ nhân viên văn phòng: có ngoại hình tương đối; biết thông thạo tiếng Quan Thoại (Thông dịch - Văn thư); đánh máy được. Tuổi từ 25 đến 35.

Liên hệ địa chỉ:

- Cơ sở Nam Phong, số 1 Lê Thị Hồng Gấm. ĐT: 222441

hoặc Ông Nguyễn An Tịnh, 526 Phan Văn Trị, P.7, Q.5. ĐT: 354.400

TIỆM VÀNG TÀI VINH:

số 112 Trần Hưng Đạo, P.7, Q.5. ĐT: 354224

- Mua bán vàng bạc đá quý

- Chuyên sản xuất kim khánh (quà tặng đám cưới, chúc thọ, tân gia, sinh nhật, đầy tháng...). Nhiều kiểu mới, lạ, đẹp. Nhận đặt hàng theo ý khách và mua lại các loại kim khánh hiệu Tài Vinh theo đúng giá thị trường và phần lượng vàng bán ra. Hân hạnh được đón tiếp quý khách.